Phụ lục VIII
Appendix VIII

BÁO CÁO VỀ THAY ĐỔI SỞ HỮU CỦA CỔ ĐÔNG LỚN, NHÀ ĐẦU TƯ NẮM GIỮ TỪ 5% TRỞ LÊN CỔ PHIẾU
REPORT ON OWNERSHIP CHANGES OF MAJOR SHAREHOLDERS/INVESTORS HOLDING 5% OR MORE OF SHARES

(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)
(Promulgated with the Circular No 96/2020/TT-BTC on November 16, 2020 of the Minister of Finance)

CTCP CÔNG TRÌNH GIAO THÔNG VẬN TẢI QUẢNG NAM
QUANG NAM TRANSPORTION CONSTRUCTION JSC

Số: 03/BC-ĐC
No: 03/BC-ĐC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom – Happiness

HCM, ngày/day 20 tháng/month 10 năm/year 2026

BÁO CÁO
Về thay đổi sở hữu của cổ đông lớn, nhà đầu tư nắm giữ từ 5% trở lên cổ phiếu/ chứng chỉ quỹ đóng

REPORT ON OWNERSHIP CHANGES OF MAJOR SHAREHOLDERS/INVESTORS HOLDING 5% OR MORE OF SHARES/CLOSE-ENDED FUND CERTIFICATES

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội;
- CTCP Công trình Giao thông Vận tải Quảng Nam

To: - The State Securities Commission;
- Ha Noi Stock Exchange;
- Quang Nam Transportion Construction JSC

1. Thông tin về cá nhân/tổ chức đầu tư/*Information on individual/investor*

- Họ và tên cá nhân/Tên tổ chức đầu tư/*Name of individual/orgamsation: Nguyễn Thị Mai Lan*

- Quốc tịch/*Nationality: Việt Nam*

- Số CCCD, Hộ chiếu, Thẻ căn cước (đối với cá nhân) hoặc số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức), ngày cấp, nơi cấp/*Number of ID card/Passport (in case of an individual) or number of Business Registration Certificate, Operation License or equivalent legal document (in case of an organisation), date of issue, place of issue:* Số CCCD: 0 [redacted]1, *nơi cấp: Cục trưởng CCS QLHC về TTXH*

- Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính/*Contact address/address of he*
Thủy, Phường An Khánh, Tp. Hồ Chí Minh

- Điện thoạ .... Email: ..... Website: .....

2. Người có liên quan của cá nhân/tổ chức đầu tư (đang nắm giữ cùng loại cổ phiếu/chứng chỉ quỹ)/*Affiliated person of individual/organisation (currently holding the same types of shares/fund certificates):*

2.1 Ông Trần Việt Thắng

- Quốc tịch/*Nationality: Việt Nam*

- Số CMND, Hộ chiếu, Thẻ căn cước (đối với cá nhân) hoặc số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức), ngày cấp, nơi cấp/*Number of ID card/Passport (in case of an individual) or number of Business Registration Certificate, Operation License or equivalent legal document (In case of an organisation), date of issue, place of issue: Số CCCD: 023, nơi cấp: Cục trưởng CCS QLHC về TTXH*

- Chức vụ hiện nay tại công ty đại chúng/công ty quản lý quỹ (nếu có)/ *Current position in the public company/fund management company (if any): Không*

- Mối quan hệ với cá nhân/tổ chức đầu tư/*Relationship with the individual/organization: Con trai ruột*

2.2 Bà Trần Ngọc Huệ

- Quốc tịch/*Nationality: Việt Nam*

- Số CCCD, Hộ chiếu, Thẻ căn cước (đối với cá nhân) hoặc số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức), ngày cấp, nơi cấp/*Number of ID card/Passport (in case of an individual) or number of Business Registration Certificate, Operation License or equivalent legal document (In case of an organisation), date of issue, place of issue: Số CCCD: 21, nơi cấp: Cục trưởng CCS QLHC về TTXH.*

- Chức vụ hiện nay tại công ty đại chúng/công ty quản lý quỹ (nếu có)/ *Current position in the public company/fund management company (if any): Không*

- Mối quan hệ với cá nhân/tổ chức đầu tư/*Relationship with the individual/organization: Con gái ruột*

3. Tên cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/mã chứng khoán sở hữu/*Name of shares/fund certificates/ code of securities owned:* ***QTC***

4. Các tài khoản giao dịch có chứng khoán nêu tại mục *3lTrading accounts with shares at above-mentioned 3 point:* Tại công ty chứng khoán/in *the securities company:*

PHS

KBSE

FPTS

VCBS

5. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ nắm giữ trước khi thực hiện giao dịch/Number, *ownership percentage of shares/fund certificates held before the transaction:* ***358.100 cổ phiếu (tỷ lệ 13.26%)***

6. Số lượng cổ phiếu/chứng chỉ quỹ đã mua/bán/chuyển nhượng/nhận chuyển nhượng/hoán đổi *(làm tỷ lệ sở hữu có thay đổi qua ngưỡng một phần trăm (1 %)/ Number of shares/fund certificates bought/sold/transferred/received the transfer/swaped (making the ownership percentage change over the threshold of one percent (1%):* ***59.200 cổ phiếu (tỷ lệ 2.19%),*** *cụ thể như sau:*

Ngày	Số lượng trước giao dịch	Số lượng mua	Số lượng cổ phiếu sau khi thực hiện giao dịch
01/06/2026	358.100 cp (tỷ lệ 13.26%)	45.300 cp (tỷ lệ 1.68%)	403.400cp (tỷ lệ 14.94%)
02/06/2026	403.400 cp (tỷ lệ 14.94%)	13.900 cp (tỷ lệ 0.51%)	417.300 cp (tỷ lệ 15.46%)

7. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ đóng nắm giữ sau khi thực hiện giao dịch*/Number, ownership percentage of shares/close-ended fund certificates held after the transaction:* ***417.300 cổ phiếu (tỷ lệ 15.46%)***

8. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ đóng mà người có liên quan đang nắm giữ/*Number and ownership percentage of shares/close-ended fund certificates currently held by the affiliated person:*

- Ông Trần Việt Thắng: ***1,775*** *cổ phiếu (tỷ lệ 0.07%)*

- Bà Trần Ngọc Huệ: ***0*** *cổ phiếu (tỷ lệ 0%)*

9. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ đóng cùng người có liên quan nắm giữ sau khi thực hiện giao dịch/*Number, ownership percentage of shares/close-ended fund certificates held affiliated persons after the transaction:* ***419.075 cổ phiếu (tỷ lệ 15.52%)***

10. Lý do thay đổi sở hữu/Reasons *for ownership change: Tăng tỷ lệ sở hữu*

11. Ngày giao dịch làm thay đổi tỷ lệ sở hữu/ *Trading day changes the ownership percentage: 01-02/06/2026.*

12. Các thay đổi quan trọng khác (nếu có)/*Other significant changes (if any):*

Nơi nhận:
Recipients:
- ….;
- Lưu: VT, …
- Archived: ….

CÁ NHÂN/TỔ CHỨC BÁO CÁO/ NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CÔNG BỐ THÔNG TIN
REPORTING ORGANISATION/INDIVIDUAL/PERSONS AUTHORIZED TO DISCLOSE INFORMATION
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu - nếu có)
(Signature, full name and seal - if any)

Nguyễn Thị Mai Lan